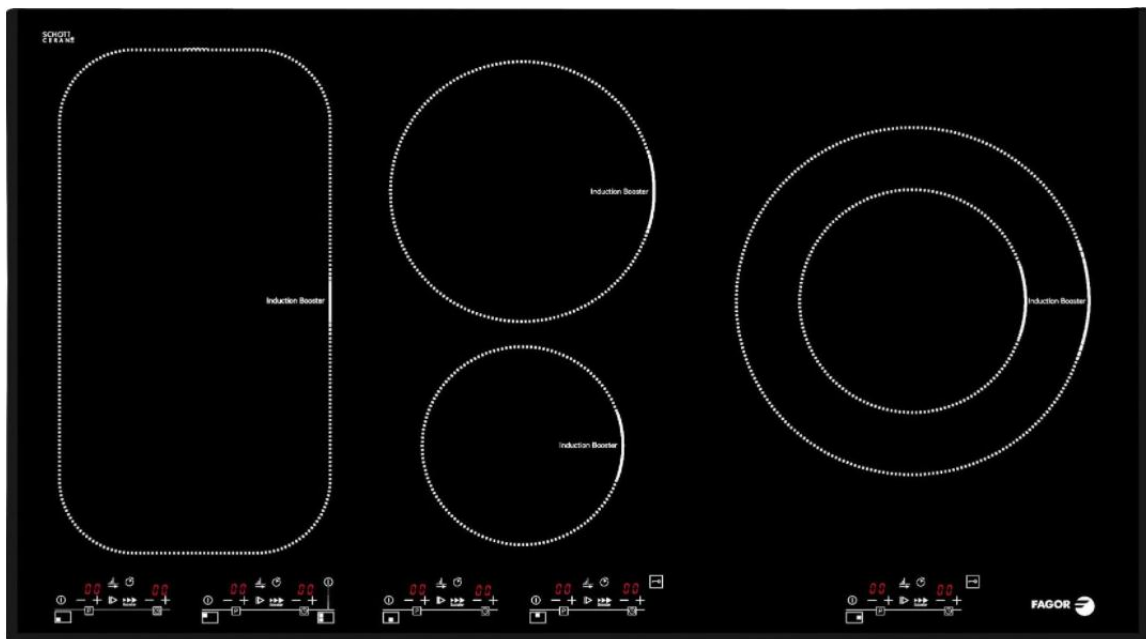
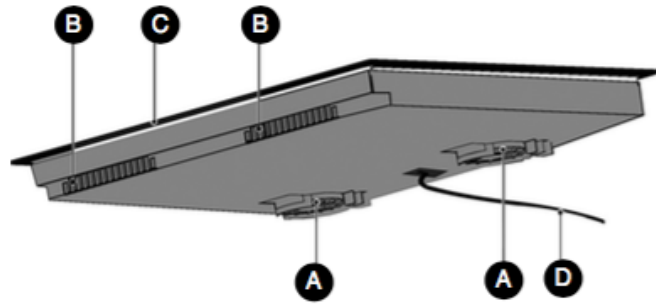


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BẾP TỪ IF ZONE 90S

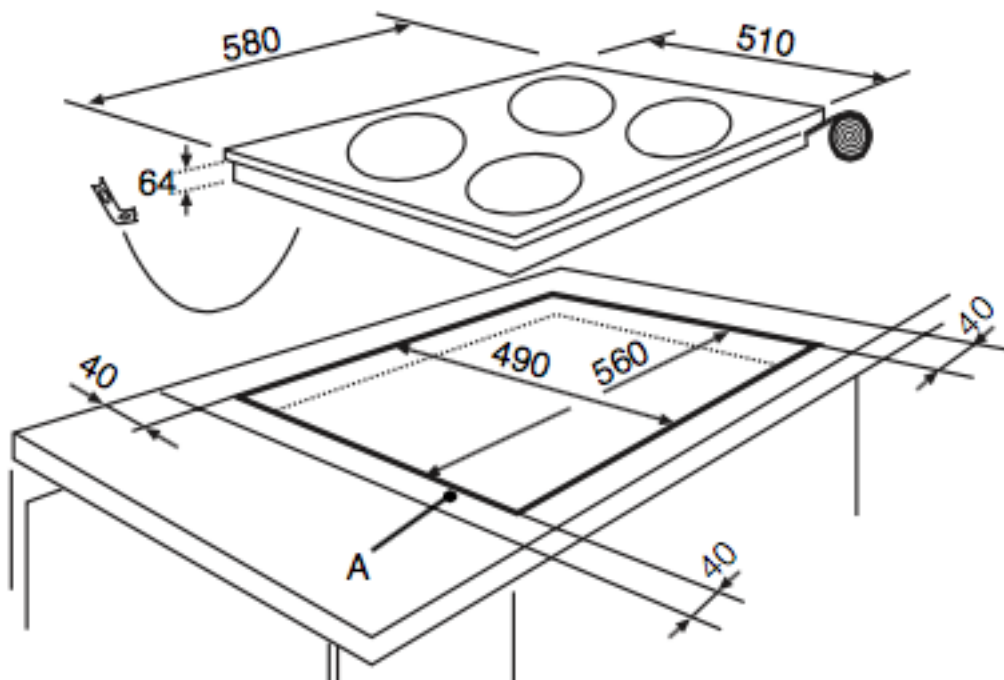


1. MÔ TẢ THIẾT BỊ

- A** Đường dẫn khí vào
- B** Đường dẫn khí ra
- C** Mặt kính
- D** Dây điện



2. KÍCH THƯỚC

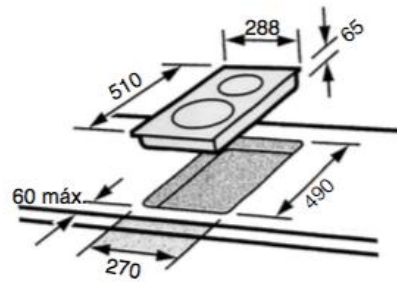
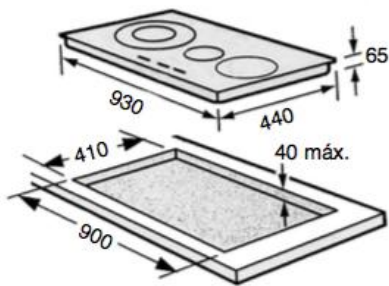
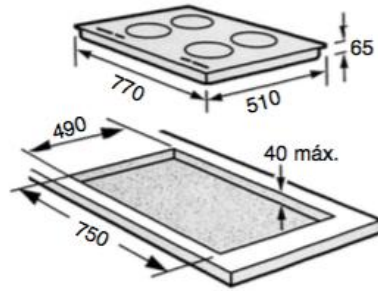
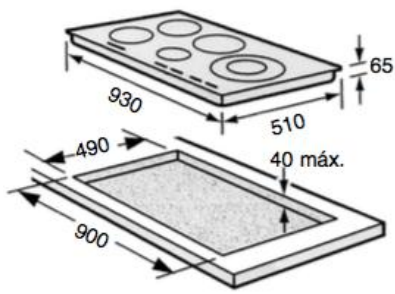


Thiết bị được định vị sao cho hệ thống điện có thể tiếp cận được.

Khoảng cách giữa mép mặt bếp với hai bên hoặc tường phía sau (Hoặc vách ngăn) tối thiểu là 40mm

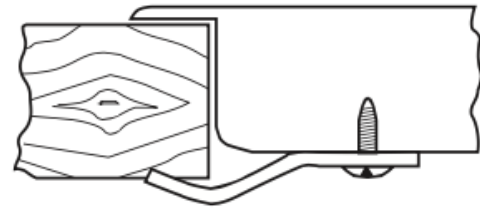
Dán keo bên dưới mặt bếp theo phác thảo với mặt bàn thao tác. Bằng cách này, sẽ được gắn tốt với mặt bếp.

Không sửa dụng chất liệu không thể tháo ra được như silicon.



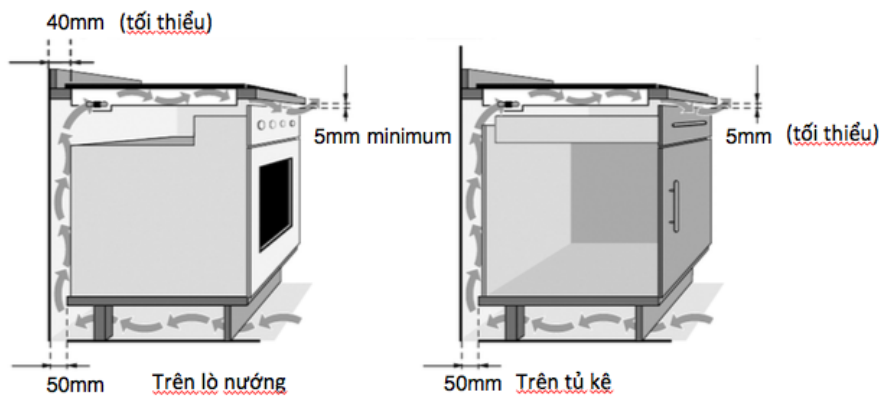
3. KẾT GẮN VỚI MẶT BÀN THAO TÁC

- A** Gắn bếp vào khoảng không trên kệ, nhấn xuống để miếng đệm ép sát mặt bếp.
- B** Gắn 4 móc bên dưới góc mặt bếp.



4. VỊ TRÍ LẮP ĐẶT

Phải có dòng khí tươi để làm mát dòng điện bếp như hình



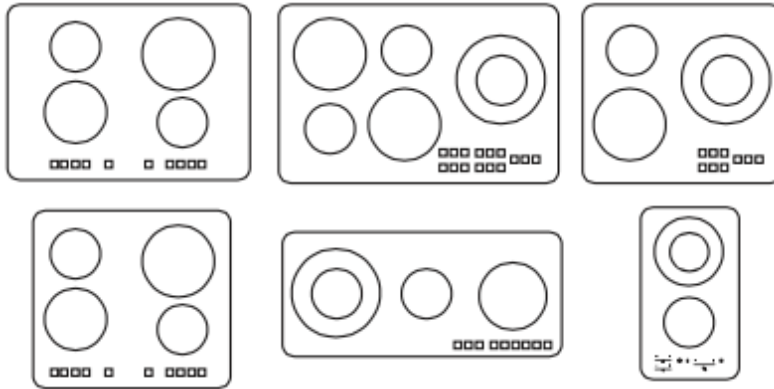
LƯU Ý!

Việc lắp đặt phải đảm bảo luồng khí có thể lưu thông phía sau và tối thiểu 5mm lỗ thông phía trước để thoát khí.

SỬ DỤNG THIẾT BỊ

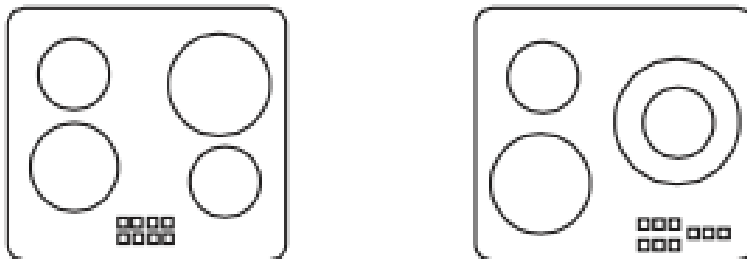
1. LOẠI THIẾT BỊ

LOẠI A



Thiết bị loại “A” điều khiển với các chức năng đặc biệt hoặc với chức năng cơ bản.

LOẠI B



Thiết bị loại “B” điều khiển mặc định

CÔNG SUẤT MỖI BẾP

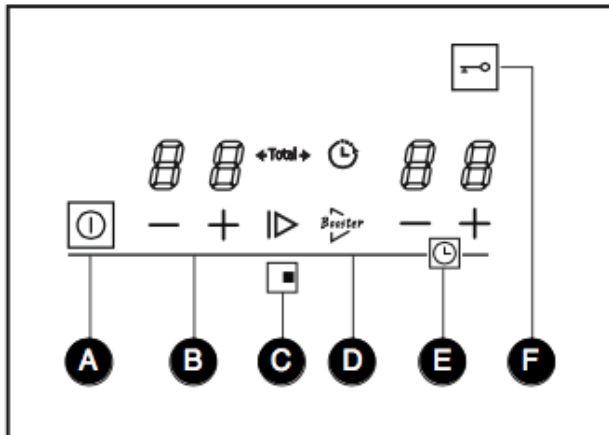
Kích cỡ bếp (cm)	Công suất loại “A” (W)	Công suất loại “B” (W)
16	2.200	2.000
18	2.800	2.800
21	3.100	3.100
28	3.600	2.800

2. MÔ TẢ ĐIỀU KHIỂN

Tìm loại điều khiển tương đương với bếp











- ♦ Điều khiển có chức năng đặt biệt
- ♦ Điều khiển có chức năng cơ bản
- ♦ Điều khiển mặc định

ĐIỀU KHIỂN CÓ CHỨC NĂNG ĐẶT BIỆT




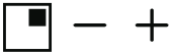
- A** Cảm ứng bật/tắt
- B** Cảm ứng nguồn, hiển thị "0 và P"
- C** Đèn báo bếp sử dụng
- D** Chức năng đặt biệt
- E** Cảm ứng thời gian và hiển thị
- F** Cảm ứng an toàn và hiển thị

CHỨC NĂNG

	Bật hoặc tắt cho mỗi bếp Khi bật bếp lên, “0” hiển thị trên màn hình công suất
 	Cho phép chọn công suất ở bất kỳ bếp nào từ 0, 1, 2, ...11 và P.
	Cho biết tình trạng mỗi bếp trên bề mặt.
	Cho phép thực hiện các chức năng đặt biệt.
   	Cho phép chọn thời gian nấu đối với bếp chọn từ 0 đến 99 phút. Nếu nhấn “-” và “+” cùng lúc, thời gian cài đặt là “0”. Nếu nhấn giữ các nút này, phút sẽ tăng với tốc độ nhanh hơn.
	Khoá chức năng để tránh trẻ em đùa nghịch

THAO TÁC

BẬT BẾP

- A** Đặt ngón tay lên cảm ứng bật/tắt. Lưu ý có cảm ứng an toàn để tránh trẻ em nghịch bẻng điều khiển, được huỷ bằng cách nhấn ngón tay lên cảm ứng trong vòng 3 giây. 
- B** Bảo đảm rằng cảm ứng sẽ kích hoạt tương ứng với bếp muốn sử dụng. Nhấn ngón tay lên cảm ứng công suất “-“ hoặc “+”. 
- C** Chọn mức công suất thích hợp bằng cách nhấn ngón tay xuống. Nhấn cảm ứng “-“ bắt đầu từ “0” cho đến “P”.

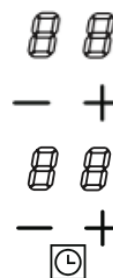
LƯU Ý!

- Khi muốn kích hoạt cảm ứng an toàn, nhấn ngón tay lên cảm ứng 3 giây.
- Nếu để vật thể nào lên trên cảm ứng, bếp sẽ vang tiếng bíp rồi tắt.
- Bếp sẽ tắt tự động sau một thời gian an toàn ước lượng, thay đổi tùy theo mức công suất chọn (Từ 1 giờ với mức công suất “P” hoặc 9 đến 10 giờ với mức công suất “1”).
- Khi chất lỏng sôi, đặc biệt khi sử dụng mức công suất cao, sẽ nghe âm thanh vo vo

CHỨC NĂNG CÀI ĐẶT ĐỒNG HỒ

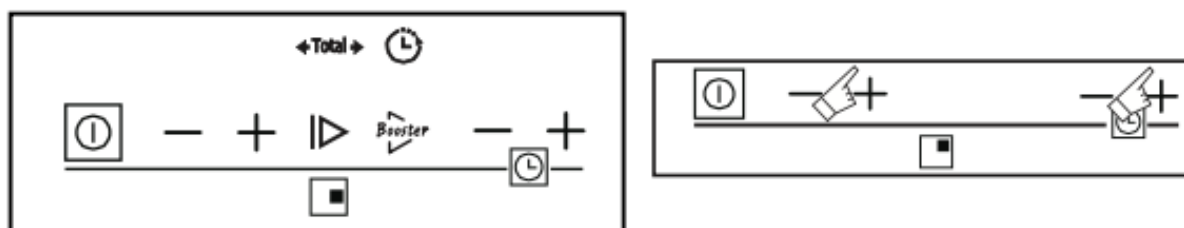
Các bước cài đặt thời gian cho bếp:

- A** Bật bếp lên. Nhấn nút ① trên bếp. Chọn mức công suất mong muốn với nút “+” hoặc “-” cảm ứng công suất.
- B** Nhập thời gian. Thực hiện bằng cách nhấn nút “+” hoặc “-” cho đồng hồ cài đặt, và sẽ hiển thị thời gian bằng phút. Nếu bắt đầu bằng “+”, sẽ hiển thị ban đầu là “1” phút. Nếu bắt đầu bằng “-”. Sẽ hiển thị ban đầu là “99” phút.
- C** Thời gian đếm ngược cho tới khi về 0 và bếp sẽ tắt.



TÍN HIỆU ÂM THANH

Có thể để bếp không vang âm thanh hoặc huỷ tín hiệu âm thanh. Chỉ có thể kích hoạt hoặc huỷ khi bếp tắt.



- Để huỷ tín hiệu âm thanh, nhấn đồng thời điều khiển công suất “+” và điều khiển cài đặt thời gian “+” ở bên phải hoặc phía sau vùng nấu (tùy Model) cho đến khi tín hiệu “bE Ep” hiển thị và tín hiệu âm thanh vang lên, giữ nhấn cho đến khi số biến mất.
- Để kích hoạt tín hiệu âm thanh, nhấn đồng thời điều khiển công suất “+” và điều khiển cài đặt thời gian “+” ở bên phải hoặc phía sau vùng nấu (tùy Model) cho đến khi tín hiệu “bE Ep” hiển thị và tín hiệu âm thanh vang lên, rồi ngưng nhấn.

CÁC CHỨC NĂNG ĐẶC BIỆT



▶ THAO TÁC TRỰC TIẾP

Cho phép thao tác mức công suất nhất định ở bất kỳ thời điểm nào.

Nhấn nút ▶ và bếp sẽ nóng lên đến mức công suất nhất định (Mức công suất mặc định bởi nhà sản xuất là 8), nhưng có thể thay đổi giá trị mức công suất này như sau:

Thay đổi mức công suất trực tiếp (Khi tắt bếp)

1. Nhấn giữ nút ▶ cho đến khi nghe tiếng bíp.
2. Mức công suất xác định sẽ nhấp nháy trên màn hình.
3. Thay đổi mức công suất bằng nút công suất “-“ và “+” (B)
4. Nhấn nút ▶ trở lại để xác nhận thao tác.
5. Tắt bếp

◀Total▶ LINH ĐỘNG


Cho phép luôn có thể can thiệp mức công suất ở thời điểm nào đó. Hoàn toàn linh động.

1. Bật bếp lên với mức công suất nhất định
2. Nhấn nút ▶ rồi có thể nhập mức công suất mới và thời gian sẽ được kích hoạt.
Mức công suất được điều chỉnh bằng nút “-“ và “+” ở vùng nấu (B) và thời lượng được điều chỉnh bằng nút “-“ và “+” ở vùng nấu (E).
3. Xác nhận bằng cách nhấn nút ▶
4. Mức công suất mới hiển thị với nét gạch ngang.
5. Một khi hết thời gian, trở lại vị trí ban đầu và nét gạch ngang mất đi,



CỰC ĐẠI

Các vùng nấu được trang bị chức năng “BOOSTER”. Chức năng này có nghĩa là có thể đạt được nhiệt độ tối đa nhanh nhất.

1. Nhấn nút 
Màn hình công suất bếp hiển thị và bếp sẽ cho công suất tối đa.
2. Một khi bếp nóng lên, chọn mức công suất bằng cách nhấn nút “-“ ở vùng nấu (B).
Chức năng “BOOSTER” sẽ được huỷ bằng cách nhấn bất kỳ cảm ứng công suất nào trên bếp hoặc với cảm ứng on/off.






LƯU Ý!

Sử dụng chức năng “BOOSTER”, nếu có bếp khác bật lên ở cùng phía của bếp thì mức công suất tối đa có thể là 6. Ở chức năng này, thiết bị lấy công suất từ bếp liền kề.



CÀI ĐẶT THỜI LƯỢNG

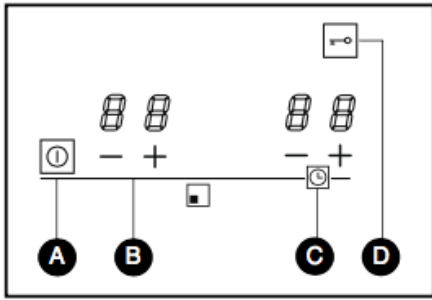
Cho phép điều chỉnh thời gian kết thúc và thời lượng nấu nướng.

1. Bật bếp chọn, dùng nút ①.
2. Nhấn nút  và sẽ thấy hiển thị thời gian hiện tại. Nếu không đúng, điều chỉnh lại thời gian.
3. Điều chỉnh thời gian hiện tại: sử dụng nút công suất “-“ và “+” ở vùng nấu (B) để thay đổi giờ và dùng nút “-“ hoặc “+” của nút cài đặt thời gian (E) để thay đổi phút.
4. Xác nhận thời gian bằng cách nhấn nút  (số sẽ nhấp nháy)
5. Điều chỉnh thời gian kết thúc nấu nướng bằng nút “-“ hoặc “+” ở vùng nấu (B) và (E).
6. Xác nhận bằng cách nhấn nút .
7. Điều chỉnh thời gian nấu nướng, sử dụng nút “-“ và “+” ở vùng nấu (E)
8. Xác nhận bằng cách nhấn nút .
9. Xác nhận mức công suất nấu bằng nút “-“ và “+” ở vùng nấu (B)
10. Xác nhận mức công suất bằng cách nhấn nút .
11. Khi đã lập trình, màn hình hiển thị (tự động) và số sẽ biến mất, chỉ còn lại chấm đỏ sáng lên.

LƯU Ý!

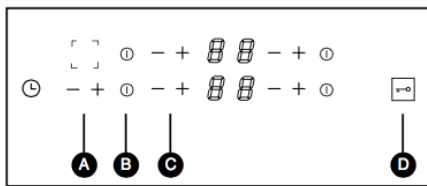
Cài đặt thời lượng không thể được sử dụng đồng thời trên một bếp. Thời gian kết thúc, thời lượng và công suất phải được thay đổi khi số nhấp nháy.

ĐIỀU KHIỂN CHỨC NĂNG CƠ BẢN



- A** Cảm ứng bật/tắt
- B** Cảm ứng công suất và hiển thị từ 0 đến P
- C** Cảm ứng cài đặt thời gian và hiển thị.
- D** Cảm ứng an toàn và hiển thị

THAO TÁC MẶC ĐỊNH

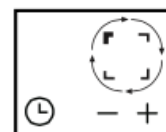


- A** Cảm ứng cài đặt thời gian và màn hình
- B** Cảm ứng bật/tắt
- C** Cảm ứng công suất và hiển thị từ 0 đến P
- D** Cảm ứng an toàn và hiển thị

Các bước cài đặt thời gian cho bếp:

A Chọn bếp nấu, nhấn nút ① trên bếp. Chọn mức công suất, sử dụng nút “-” hoặc “+” trên cảm ứng công suất.

B Bật cài đặt đồng hồ. Nhấn nút ②. Vùng nấu mong muốn cài đặt thời gian hiển thị bằng cách sử dụng các ký hiệu.



C Nếu nhấn lặp đi, lặp lại nút ②, vị trí các bếp sẽ xoay vòng.

D Một khi cài đặt thời gian cho bếp được chọn, thời gian được cài đặt bằng cách nhấn nút “+” hoặc “-”. Nếu bắt đầu bằng nút “+”, màn hình hiển thị “00” phút, nếu bắt đầu bằng nút “-”, màn hình hiển thị “99” phút.

E Thời gian sẽ đếm ngược cho đến khi trở về số 0 và bếp sẽ tắt.

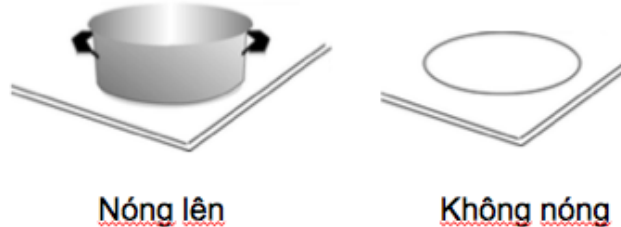
Lưu ý:

Chỉ khi bếp được cài đặt thời gian, nếu muốn dừng thời gian, nhấn nút ②. Bếp được cài đặt thời gian sẽ luân phiên hiển thị mức công suất và chữ “t”.

3. AN TOÀN

Do nguy cơ bỏng phụ thuộc vào nhiệt độ mặt kính rất nhỏ, vì nhiệt chỉ sinh ra ở vật dụng nấu nướng, nên mặt kính không nóng nhiều.

Bếp có cảm ứng phát hiện vật dụng nấu. Nghĩa là bếp sẽ không hoạt động trừ khi có vật dụng thích hợp ở phía trên



AN TOÀN TRONG THAO TÁC

Nhiệt lượng thừa

Sau khi sử dụng, vùng nấu có thể tiếp tục nóng thêm vài phút. Chữ “H” nhấp nháy khi vùng nấu còn nóng. Không chạm vào vùng này.

Bảo vệ chống tràn

Trường hợp tràn, bếp sẽ dừng và có ký hiệu hiển thị như hình A và có tiếng bíp cảnh báo (tùy Model) cho những trường hợp sau:

1. Tràn qua bảng điều khiển.
2. Vải ẩm đặt trên bảng điều khiển
3. Vật thể kim loại đặt trên bản điều khiển

=> Vệ sinh hoặc lấy vật thể ra rồi bắt đầu nấu trở lại.



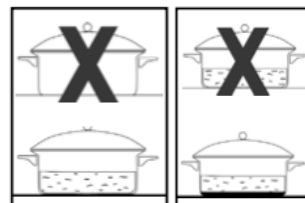
(Fig.A)

Hệ thống dừng tự động

Nếu quên tắt bếp, bếp được trang bị hệ thống dừng tự động cho chức năng an toàn, sẽ tự động ngắt vùng nấu sau một thời gian được cài đặt (Từ 1 đến 10 giờ tùy theo mức công suất sử dụng).

Trường hợp chức năng an toàn được kích hoạt, điện sẽ ngắt vùng nấu khi hiển thị “AS” hoặc “A” trên khu vực điều khiển và tiếng bíp cảnh báo vang lên trong vài phút. Nhấn bất kỳ nút nào để dừng tiếng cảnh báo.

Nhiệt được phát ra rất nhanh trên bề mặt của vật dụng nấu. Do vậy, không để vật không để vật dụng rỗng lên bếp. Một số vật dụng không phát huy tác dụng với bếp từ. Tốt hơn nên sử dụng vật dụng nấu có đáy dày để phân bổ nhiệt tốt.



Không di chuyển vật dụng nấu bằng cách kéo rê trên kính mặt bếp. Nên nhắc lên khi di chuyển



Không để dao, muỗng, nĩa lên bếp. Bếp có thể phát hiện vật dụng nấu và làm nóng lên.



Thông thường, dao, muỗng, nĩa không bị phát hiện, nhưng vật dụng lớn hơn thì có thể.



4. VẬT DỤNG NẤU

Nếu vật dụng nấu không phù hợp, đèn báo công suất sẽ nhấp nháy. Vật dụng thủy tinh, sành sứ, nhôm, đồng không có đáy đặt biệt hoặc thép không có từ tính thì không phù hợp với bếp từ.

VÙNG NẤU PHÙ HỢP VỚI VẬT DỤNG NẤU

Vùng nấu	Vật dụng nấu
16 cm	10 – 18 cm
18 cm	12 – 22 cm
21 cm	18 – 24 cm
28 cm	12 – 32 cm

5. VỆ SINH

Mặt kính không nóng nhiều, cho nên không có bắn tung toé hay trào làm bám dính, nên việc vệ sinh sẽ dễ dàng hơn.

Tuy nhiên, mặt bếp nên được vệ sinh mỗi khi có thể.



Vết bẩn ít có thể lau bằng bằng khăn bếp hoặc vải



Với các vết bẩn cứng, sử dụng sản phẩm đặc biệt dùng vệ sinh cho kính, theo hướng dẫn sử dụng.



XỬ LÝ SỰ CỐ

Bếp không khởi động. Kiểm tra nguồn điện.

Đèn báo bật lên khi cắm điện bếp. Bình thường, sẽ biến mất sau 30 giây.

Có mùi khi bếp được sử dụng mới lần đầu. Mùi sẽ biến mất sau vài lần sử dụng.

Bếp không bật lên và xuất hiện tin báo. Gọi dịch vụ kỹ thuật.

Bếp không bật lên và xuất hiện  trên màn hình. Thoát khoá trẻ em

Bếp không bật lên và “” xuất hiện trên màn hình và có tiếng bíp. Vệ sinh bếp và lấy bất kỳ vật thể nào trên cảm biến

Một loạt dấu gạch “” kèm theo . Dòng điện quá nóng. Gọi dịch vụ kỹ thuật và thông báo mã lỗi.

Đèn báo nhấp nháy trong suốt quá trình thao tác. Nồi chảo không phù hợp.



Exclusive
Marketing & Distribution

ICare 1900 55 88 85

www.fagor.com.vn

HANOI

Villa B24, Trung Hoa - Nhan Chinh, Thanh Xuan
District

ph : [84-4] 3726 0276 f: [84-4] 3846 5705

HCMC

307H Nguyen Van Troi Street, Ward 1, Tan Binh
District

ph : [84-8] 3844 9665 f: [84-8] 3997 6764

DA NANG

125 Dien Bien Phu Street, Chinh Gian Ward,
Thanh Khe District

ph : [84-511] 3645144 - 3645145 f: [84-511] 3645146